TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------★★★--------
Số: 533/2023/QĐST-HNGĐ	***Thanh Trì, ngày 25 tháng 10 năm 2023***

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 497/2023/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huyền T - sinh năm 1989

HKTT: Xã N, huyện T, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Xã D, huyện T, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Kim Trọng K – sinh năm 1979

HKTT và chỗ ở: Xã N, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Huyền T và Anh Kim Trọng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: Anh chị có 02 con chung là cháu Kim Trọng V, sinh ngày 26/11/2018 và cháu Kim Trọng Q, sinh ngày 05/02/2021. Ghi nhận sự

thống nhất thỏa thuận của anh chị: Giao anh Kiên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trọng V; giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trọng Q. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét. Chị T, anh K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, nhà ở, công nợ:** Anh chị không có, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí**: Chị Trần Thị Huyền T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0063962 ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Chị Trang được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Phương